*24. KINH KIEÂN COÁ1*

Toâi nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Phaät ôû taïi thaønh Na-lan-ñaø, trong röøng Ba-baø-lî-yeåm, cuøng chuùng Ñaïi Tyø-kheo moät ngaøn hai traêm naêm möôi ngöôøi.2

Baáy giôø, coù ngöôøi con trai tröôûng giaû, teân goïi Kieân Coá3, ñi ñeán choã Phaät, cuùi laïy saùt chaân Phaät, roài ngoài xuoáng moät beân. Khi aáy, con trai tröôûng giaû Kieân Coá baïch Phaät raèng:

“Laønh thay, Theá Toân. Cuùi mong Theá Toân giaùo saéc caùc Tyø-kheo, neáu coù Baø-la-moân, tröôûng giaû töû hay cö só ñeán, haõy hieän thaàn thoâng4, hieån thò phaùp thöôïng nhaân5.”

Phaät noùi vôùi Kieân Coá:

“Ta khoâng bao giôø daïy caùc Tyø-kheo hieän thaàn tuùc, phaùp thöôïng nhaân, cho Baø-la-moân, tröôûng giaû, cö só6. Ta chæ daïy caùc ñeä töû ôû nôi thanh vaéng nhaøn tónh maø traàm tö veà ñaïo. Neáu coù coâng ñöùc, neân giaáu kín. Neáu coù sai laàm, neân baøy toû.”

Kieân Coá, con trai tröôûng giaû, laïi baïch Phaät:

1. Baûn Haùn, *Phaät Thuyeát Tröôøng A-haøm kinh*, quyeån 16, “Ñeä tam phaàn Kieân Coá kinh Ñeä nguõ”. Ñaïi I, tr.101b. Töông ñöông Paøli, Dig i. 11, D.11 Kevaddha-Sutta.

2. Na-lan-ñaø thaønh 那 闌 陀 城 *;* Paøli: Naølanda, teân thò traán, phía Ñoâng chuøa Ñaïi giaùc (Mahaøbodhi) ôû Boà-ñeà ñaïo traøng, nöôùc Ma-kieät-ñaø (Magadha). Ba-baø-lî-yeåm laâm 波婆利掩林*;* Paøli: Paøvaørikambavana, vöôøn Paøvaørikamba.

3. Tröôûng giaû töû danh vieát Kieân Coá 長 者 子 名 曰 堅 固 *;* Paøli: Kevaddho gahapati- putto, Kevaddha, con trai gia chuû.

4. Haùn: hieän thaàn tuùc 現 神 足 *;* Paøli: iddhi-paøæihaøriya, Skt.: iddhi-praøtihaørya, Huyeàn Traùng dòch, thaàn bieán thò ñaïo 神 變 示 導 *,* laøm cho kinh ngaïc hay gaây söï chuù yù, loâi cuoán söï chuù yù baèng caùc hieän pheùp thaàn thoâng bieán hoùa.

5. Thöôïng nhaân phaùp 上 人 法 *;* Paøli: uttari-manussa-dhamma, phaùp cuûa con ngöôøi sieâu vieät, sieâu nhaân.

6. Paøli: gihìnaö odaøtavasanaønaö, cho nhöõng ngöôøi taïi gia aùo traéng.

“Cuùi mong Theá Toân giaùo saéc caùc Tyø-kheo, neáu coù Baø-la-moân, tröôûng giaû töû hay cö só ñeán, haõy hieän thaàn thoâng, hieån thò phaùp thöôïng nhaân.”

Phaät laïi noùi vôùi Kieân Coá:

“Ta khoâng bao giôø daïy caùc Tyø-kheo hieän thaàn tuùc, phaùp thöôïng nhaân, cho Baø-la-moân, tröôûng giaû, cö só. Ta chæ daïy caùc ñeä töû ôû nôi thanh vaéng nhaøn tónh maø traàm tö veà ñaïo. Neáu coù coâng ñöùc, neân giaáu kín. Neáu coù sai laàm, neân baøy toû.”

Khi aáy Kieân Coá, con trai tröôûng giaû, baïch Phaät raèng:

“Con ñoái vôùi phaùp thöôïng nhaân khoâng coù gì nghi ngôø. Nhöng thaønh Na-lan-ñaø naøy, quoác thoå thònh vöôïng, nhaân daân ñoâng ñuùc, neáu ôû ñoù maø hieän thaàn tuùc, seõ ích lôïi cho nhieàu ngöôøi. Phaät vaø chuùng Taêng kheùo hoaèng hoùa ñaïo.”

Phaät noùi vôùi Kieân Coá:

“Ta khoâng bao giôø daïy caùc Tyø-kheo hieän thaàn tuùc, phaùp thöôïng nhaân, cho Baø-la-moân, tröôûng giaû, cö só. Ta chæ daïy caùc ñeä töû ôû nôi thanh vaéng nhaøn tónh maø traàm tö veà ñaïo. Neáu coù coâng ñöùc, neân giaáu kín. Neáu coù sai laàm, neân baøy toû. Vì sao vaäy? Coù ba loaïi thaàn tuùc. Nhöõng gì laø ba? Moät, thaàn tuùc; hai, quaùn saùt taâm ngöôøi; ba, giaùo giôùi7.

“Theá naøo laø thaàn tuùc? Naøy con trai tröôûng giaû, Tyø-kheo taäp8 voâ löôïng thaàn tuùc, coù theå töø moät thaân bieán thaønh voâ soá; töø voâ soá thaân hôïp trôû laïi thaønh moät thaân; hoaëc xa, hoaëc gaàn, nuùi, soâng, vaùch ñaù, thaûy ñeàu töï taïi voâ ngaïi, nhö ñi trong hö khoâng. ÔÛ giöõa hö khoâng maø ngoài keát giaø y nhö chim bay. Ra, vaøo loøng ñaát y nhö trong nöôùc. Hoaëc ñi treân nöôùc nhö ñi treân ñaát. Mình boác khoùi, löûa, nhö ñoáng löûa lôùn. Tay sôø maët trôøi, maët traêng. Ñöùng cao ñeán Phaïm thieân. Neáu coù tröôûng giaû hay cö só ñaõ coù tín taâm thaáy Tyø-kheo hieän voâ löôïng thaàn tuùc, ñöùng cao ñeán

7. Thaàn tuùc 神 足 *,* trong baûn Haùn dòch naøy, töø thaàn tuùc ñöôïc duøng cho hai töø khaùc nhau trong Paøli hay Skt.: a) Paøli: iddhi-paøda, Skt.: fddhi-paøda, thaàn tuùc maø nôi khaùc dòch laø thaàn thoâng 神 通 *,* thaàn bieán 神 變 hay nhö yù tuùc 如 意 足 *;* b) Paøli: paøæihaøriya, Skt.: praøtihaørya, nôi khaùc dòch laø thò ñaïo 示導(höôùng daãn, loâi cuoán chuù yù). Xem giaûi thích cuûa kinh ñoaïn sau. ÔÛ ñaây, ba loaïi thaàn tuùc hay thò ñaïo: 1. Thaàn bieán thò ñaïo 神變示導(Paøli:

iddhi-paøæihaøriya, Skt.: fddhi-praøtihaørya); 2. Kyù taâm thò ñaïo 記 心 示 導 (Paøli: aødesanaø-

paøithaøriya, Skt.: aødezanaø-praøtihaørya); 3. Giaùo giôùi thò ñaïo 教 誡 示 導 (Paøli: anusaøsani- paøæihaøriya, Skt.: anuzaøsana-praøtihaørya).

8. Taäp; Paøli: paccanubhoti, theå nghieäm.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

Phaïm thieân, seõ ñi ñeán caùc tröôûng giaû, cö só chöa coù tín taâm khaùc, maø noùi raèng: ‘Toâi thaáy Tyø-kheo hieän voâ löôïng thaàn tuùc, ñöùng cao ñeán Phaïm thieân.’ Tröôûng giaû hay cö só kia, nhöõng ngöôøi chöa coù tín taâm, noùi vôùi nhöõng ngöôøi ñaõ coù tín taâm raèng: ‘Toâi nghe noùi coù thaàn chuù Cuø-la9 coù khaû naêng hieän voâ löôïng thaàn bieán nhö vaäy..., cho ñeán, ñöùng cao ñeán Phaïm thieân.”

Phaät baûo Kieân Coá, con trai tröôûng giaû:

“Nhöõng ngöôøi chöa coù tín taâm kia noùi nhö vaäy haù khoâng phaûi laø huûy baùng sao?”

Kieân Coá ñaùp:

“Ñoù thaät söï laø lôøi huûy baùng vaäy.” Phaät noùi:

“Ta vì vaäy khoâng giaùo saéc caùc Tyø-kheo hieän thaàn tuùc, phaùp thöôïng nhaân, maø chæ daïy caùc ñeä töû ôû nôi thanh vaéng nhaøn tónh maø traàm tö veà ñaïo. Neáu coù coâng ñöùc, neân giaáu kín. Neáu coù sai laàm, neân baøy toû. Nhö vaäy, naøy con trai tröôûng giaû, ñoù chính laø loaïi thaàn tuùc maø caùc ñeä töû Ta thò hieän.

“Sao goïi laø thaàn tuùc quaùn saùt taâm ngöôøi? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo hieän voâ löôïng thaàn tuùc quaùn saùt; quaùn saùt nhöõng phaùp ñöôïc nhôù nghó trong taâm chuùng sanh; nhöõng vieäc ñöôïc laøm trong xoù toái cuõng coù theå nhaän bieát. Neáu coù tröôûng giaû hay cö só ñaõ coù tín taâm thaáy Tyø-kheo hieän voâ löôïng thaàn tuùc quaùn saùt; quaùn saùt nhöõng phaùp ñöôïc nhôù nghó trong taâm chuùng sanh; nhöõng vieäc ñöôïc laøm trong xoù toái cuõng coù theå nhaän bieát, seõ ñi ñeán caùc tröôûng giaû, cö só chöa coù tín taâm khaùc, maø noùi raèng: ‘Toâi thaáy Tyø-kheo hieän voâ löôïng thaàn tuùc quaùn saùt; quaùn saùt nhöõng phaùp ñöôïc nhôù nghó trong taâm chuùng sanh; nhöõng vieäc ñöôïc laøm trong xoù toái cuõng coù theå nhaän bieát.’ Tröôûng giaû hay cö só kia, nhöõng ngöôøi chöa coù tín taâm, noùi vôùi nhöõng ngöôøi ñaõ coù tín taâm raèng: ‘Toâi nghe noùi coù thaàn chuù Caøn- ñaø-la10 coù khaû naêng hieän voâ löôïng thaàn bieán nhö vaäy... cho ñeán, ñöùng cao ñeán Phaïm thieân.”

Phaät baûo Kieân Coá, con trai tröôûng giaû:

9. Haùn: Cuø-la chuù 瞿 羅 咒 *;* Paøli: Gandhaøri naøma vijjaø, coù thaàn chuù goïi laø Gandhaøri. Trong baûn Haùn, chuù Gandhaøri (Caøn-ñaø-la) naøy duøng cho thuaät ñoïc yù nghó ngöôøi

khaùc.

10. Haùn: Caøn-ñaø-la chuùù 乾 陀 羅 咒*;* trong baûn Paøli, chuù naøy duøng cho thuaät bieán hoùa; Paøli: Atthi Maòiko naøma vijjaø, coù minh chuù goïi laø Maòika.

“Nhöõng ngöôøi chöa coù tín taâm kia noùi nhö vaäy haù khoâng phaûi laø huûy baùng sao?”

Kieân Coá baïch Phaät:

“Ñoù thaät söï laø lôøi huûy baùng vaäy.” Phaät noùi:

“Ta vì vaäy khoâng giaùo saéc caùc Tyø-kheo hieän thaàn tuùc, phaùp thöôïng nhaân, maø chæ daïy caùc ñeä töû ôû nôi thanh vaéng nhaøn tónh maø traàm tö veà ñaïo. Neáu coù coâng ñöùc, neân giaáu kín. Neáu coù sai laàm, neân baøy toû. Nhö vaäy, naøy con trai tröôûng giaû, ñoù chính laø loaïi thaàn tuùc quaùn saùt maø caùc ñeä töû Ta thò hieän.

“Theá naøo laø giaùo giôùi thaàn tuùc? Naøy con trai tröôûng giaû, neáu Nhö Lai, Chí Chaân, Ñaúng Chaùnh Giaùc xuaát hieän ôû ñôøi, möôøi hieäu ñaày ñuû, ôû giöõa chö Thieân, Ngöôøi ñôøi, Ma hoaëc Ma thieân, Sa-moân, Baø-la-moân, maø töï thaân chöùng ngoä, roài giaûng thuyeát cho ngöôøi khaùc, vôùi lôøi khoaûng ñaàu, khoaûng giöõa vaø khoaûng cuoái thaûy ñeàu chaân chaùnh, nghóa vò thanh tònh, phaïm haïnh ñaày ñuû11. Neáu coù tröôûng giaû hoaëc cö só, sau khi nghe, ôû trong ñoù phaùt sanh tín taâm. Khi ñaõ coù tín taâm, vò aáy ôû trong ñoù quaùn saùt, suy nghó raèng: ‘Ta khoâng neân soáng taïi gia. Neáu soáng taïi gia, troùi buoäc lieân mieân, khoâng theå thanh tònh tu haønh phaïm haïnh. Nay ta haõy caïo boû raâu toùc, maëc ba phaùp y, xuaát gia tu ñaïo, ñuû caùc coâng ñöùc, cho ñeán thaønh töïu ba minh, dieät tröø nhöõng söï toái taêm, phaùt sanh aùnh saùng ñaïi trí. Vì sao vaäy? AÁy laø do tinh caàn, öa soáng moät mình choã thanh vaéng, chuyeân nieäm khoâng queân, maø ñöôïc vaäy. Naøy con trai tröôûng giaû, ñoù laø giaùo giôùi thaàn tuùc maø Tyø-kheo cuûa Ta thò hieän vaäy.”

Baáy giôø, Kieân Coá, con trai tröôûng giaû, baïch Phaät raèng: “Coù Tyø-kheo naøo thaønh töïu ba thaàn tuùc aáy khoâng?

Phaät noùi vôùi con trai tröôûng giaû:

“Ta khoâng noùi phaàn lôùn caùc Tyø-kheo ñeàu thaønh töïu ba thaàn tuùc aáy. Nhöng, naøy con trai tröôûng giaû, coù moät Tyø-kheo cuûa Ta ôû trong

11. Trong baûn Haùn dòch naøy, thöôøng khoâng thoáng nhaát, hoaëc: nghóa vò cuï tuùc, phaïm haïnh thanh tònh 義 味 具 足 梵 行 清 淨 *;* hoaëc: nghóa vò thanh tònh, phaïm haïnh cuï tuùc 義 味 清 淨 梵 行 具 足*.* Tham chieáu Paøli: So dhammaö deseti aødi-kalyaøòaö majjhe kalyaøòaö pariyosaøna-kalyaøòaö saøtthaö savyañjanaö kevala-paripuòòaö

parisuddhaö brahmacariyaö pakaøseti, Ngaøi thuyeát phaùp; phaùp aáy thieän xaûo ôû phaàn ñaàu, thieän xaûo ôû phaàn giöõa, thieän xaûo ôû phaàn cuoái, coù ñuû vaên cuù vaø nghóa vò; Ngaøi neâu roõ ñôøi soáng tònh haïnh hoaøn toaøn vieân maõn vaø tuyeät ñoái thanh tònh.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

chuùng naøy thaàm suy nghó raèng: ‘Thaân naøy, vôùi boán ñaïi: ñaát, nöôùc, löûa, gioù, vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu12?’ Tyø-kheo aáy phuùt choác höôùng vaøo con ñöôøng thieân giôùi13, ñi ñeán choã Töù thieân vöông14, hoûi Töù thieân vöông raèng: ‘Thaân naøy, vôùi boán ñaïi: ñaát, nöôùc, löûa, gioù, vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu?’

“Naøy con trai tröôûng giaû, Töù thieân vöông kia traû lôøi Tyø-kheo raèng: ‘Toâi khoâng bieát boán ñaïi vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu. Treân toâi coøn coù trôøi, goïi laø Ñao-lôïi15, vi dieäu ñeä nhaát, coù ñaïi trí tueä. Trôøi kia coù theå bieát boán ñaïi vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu.’ Tyø-kheo nghe xong, phuùt choác höôùng theo thieân ñaïo, ñi leân trôøi Ñao-lôïi, hoûi chö Thieân: ‘Thaân naøy, vôùi boán ñaïi: ñaát, nöôùc, löûa, gioù, vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu?’ Chö Thieân Ñao-lôïi traû lôøi: ‘Toâi khoâng bieát boán ñaïi vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu. Beân treân coøn coù trôøi, goïi laø Dieäm-ma16, vi dieäu ñeä nhaát, coù ñaïi trí tueä. Trôøi aáy coù theå bieát.’ Tyø-kheo lieàn leân ñoù hoûi, nhöng nôi aáy vaãn khoâng bieát.

“Laàn löôït nhö theá, leân Ñaâu-suaát, leân Hoùa töï taïi, leân Tha hoùa töï taïi thieân17, thaûy ñeàu noùi: ‘Toâi khoâng bieát boán ñaïi vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu. Beân treân coøn coù trôøi, goïi laø Phaïm-ca-di18, vi dieäu ñeä nhaát, coù ñaïi trí tueä. Trôøi aáy coù theå bieát boán ñaïi vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu.’Tyø-kheo aáy phuùt choác höôùng vaøo Phaïm ñaïo19. Leân ñeán Phaïm thieân, Tyø-kheo hoûi: ‘Thaân naøy, vôùi boán ñaïi: ñaát, nöôùc, löûa, gioù, vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu?’ Vò Phaïm thieân kia traû lôøi Tyø-kheo: ‘Toâi khoâng bieát boán ñaïi vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu. Nay coù Ñaïi Phaïm thieân vöông, ñaáng Voâ naêng thaéng,

12. Haùn: haø do vónh dieät 何由永滅; Paøli: kattha (...) aparisesaø nirujjhanti.

13. Haùn: Thuùc thuù thieân ñaïo 倏 趣 天 道 ; Paøli: devayaøniyo maggo paøtur ahosi, con ñöôøng daãn ñeán thieân giôùi hieän ra.

14. Paøli: Caøtummahaøraøjikaø devaø, chö Thieân coõi Töù ñaïi thieân vöông. Taàng thöù nhaát trong saùu taàng trôøi Duïc giôùi.

15. Ñao-lôïi hay Tam thaäp tam (thieân); Paøli: Taøvatiösa. Taàng thöù hai trong 6 taàng Duïc giôùi thieân.

16. Dieäm-ma 焰 摩 *,* hay Daï-ma 夜 摩 *;* Paøli: Yaøma, taàng thöù 3 trong 6 Duïc giôùi thieân. Trong baûn Paøli, chö Thieân Taøvatimsaø giôùi thieäu ñeán Thieân chuùa Sakka. Sakka

khoâng giaûi ñaùp ñöôïc, giôùi thieäu leân Yaøma.

17. Ñaâu-suaát 兜 率 *;* Paøli: Tusita. Hoùa töï taïi 化 自 在 *,* hay Hoùa laïc 化 樂 *;* Paøli: Nimmaønarati. Tha hoùa töï taïi 他化自在*;* Paøli: Paranimmitavasavatti.

18. Phaïm-ca-di 梵 迦 夷*,* hay Phaïm thaân thieân 梵 身 天*,* hay Phaïm chuùng thieân 梵 眾天 *,* taàng thöù nhaát trong ba taàng thuoäc Sô thieàn thieân; Paøli: Brahmakaøyika.

19. Paøli: Brahma-yaøniyo maggo paøtur ahosi, con ñöôøng daãn leân Phaïm thieân hieän ra.

thoáng laõnh moät ngaøn theá giôùi, phuù quyù, toân quyù, haøo quyù, hoaøn toaøn ñöôïc töï taïi, coù khaû naêng taïo hoùa moïi vaät, laø cha meï cuûa chuùng sanh. Ngaøi coù theå bieát boán ñaïi vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu.’ Naøy con trai tröôûng giaû, Tyø-kheo kia lieàn hoûi ngay raèng: ‘Ngaøi Ñaïi Phaïm thieân vöông kia hieän ñang ôû ñaâu?’ Vò trôøi aáy ñaùp: ‘Khoâng roõ Ñaïi Phaïm nay ñang ôû ñaâu. Nhöng theo yù toâi maø xeùt, Ngaøi seõ xuaát hieän giaây laùt.’ Chöa bao laâu, Phaïm vöông hoát nhieân xuaát hieän. Naøy con trai tröôûng giaû, Tyø- kheo kia ñeán Phaïm vöông vaø hoûi: ‘Thaân naøy, vôùi boán ñaïi: ñaát, nöôùc, löûa, gioù, vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu?’ Ñaïi phaïm vöông kia noùi vôùi Tyø- kheo: ‘Ta laø Ñaïi Phaïm, laø ñaáng Voâ naêng thaéng, thoáng laõnh moät ngaøn theá giôùi, phuù quyù, toân quyù, haøo quyù, hoaøn toaøn ñöôïc töï taïi, coù khaû naêng taïo hoùa moïi vaät, laø cha meï cuûa chuùng sanh20.’ Tyø-kheo kia khi aáy noùi vôùi Phaïm thieân vöông: ‘Toâi khoâng hoûi vieäc aáy. Toâi hoûi, boán ñaïi: ñaát, nöôùc, löûa, gioù, vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu.’

# “Naøy con trai tröôûng giaû, Phaïm vöông kia vaãn traû lôøi Tyø-kheo: ‘Ta laø Ñaïi phaïm vöông, cho ñeán, saùng taïo vaïn vaät, cha meï cuûa chuùng sanh.’ Tyø-kheo laïi noùi: ‘Toâi khoâng hoûi vieäc aáy. Toâi hoûi, boán ñaïi vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu.’ Naøy con trai tröôûng giaû, Phaïm thieân vöông, nhö vaäy ñeán ba laàn, khoâng theå traû lôøi Tyø-kheo, boán ñaïi naøy vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu. Roài thì, Ñaïi phaïm vöông beøn naém laáy tay phaûi cuûa Tyø-kheo, keùo ra choã kín ñaùo, noùi raèng: ‘Naøy Tyø-kheo, nay caùc Phaïm thieân ñeàu baûo raèng ta laø trí tueä baäc nhaát, khoâng coù gì khoâng bieát, khoâng thaáy. Vì vaäy ta khoâng traû lôøi thaày, vì ta khoâng bieát, khoâng thaáy, boán ñaïi naøy nôi ñaâu vónh vieãn dieät taän.’ Roài laïi noùi tieáp vôùi Tyø-kheo: ‘Thaày thaät laø ñaïi ngu ngoác môùi boû

20. Tham chieáu Paøli: Aham asmi(...) Brahmaø Mahaøbrahmaø abhibhuø anabhibhuøto aññadatthidaso vasavattì issaro kattaø nimmitaø seææho sañjitaø vasì pitaø bhuøta- bhavayaønan ti: Ta laø Phaïm, Ñaïi phaïm, ñaáng Chieán thaéng, ñaáng Baát baïi, ñaáng Toaøn kieán, ñaáng Chi phoái, ñaáng Töï taïi, laø Taùc giaû, laø Hoùa coâng, laø ñaáng Öu vieät, laø ñaáng Saùng taïo, Chuû teå, Toå phuï cuûa nhöõng loaøi ñaõ toàn taïi vaø seõ toàn taïi.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

# Nhö Lai maø ñi tra vaán chö Thieân veà vieäc naøy. Thaày neân ñeán Theá Toân maø hoûi vieäc naøy. Nhö nhöõng gì Phaät noùi, haõy ghi nhôù kyõ.’ Laïi baûo Tyø-kheo: ‘Nay Phaät ôû taïi Xaù-veä, trong vöôøn Caáp coâ ñoäc. Thaày haõy ñeán ñoù maø hoûi.’

**“Naøy con trai tröôûng giaû, baáy giôø, Tyø-kheo hoát nhieân bieán maát khoûi Phaïm thieân giôùi vaø trong khoaûnh khaéc nhö traùng só co duoãi caùnh tay, ñeán Xaù-veä, trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø. Tyø-kheo ñi ñeán choã Ta, cuùi laïy chaân Ta, ngoài sang moät beân, baïch Ta raèng: ‘Theá Toân, nay boán ñaïi naøy, ñaát, nöôùc, löûa, gioù, vónh vieãn dieät taän ôû ñaâu?’**

Baáy giôø, Ta noùi raèng:

# “Tyø-kheo! Cuõng nhö thöông nhaân mang moät con öng21 vaøo bieån. ÔÛ giöõa bieån, thaû chim öng bay caùc phöông Ñoâng, Taây, Nam, Baéc trong hö khoâng. Neáu nhìn thaáy ñaát lieàn, chim beøn döøng treân ñoù. Neáu khoâng nhìn thaáy, chim bay trôû veà thuyeàn. Tyø-kheo, ngöôi cuõng vaäy. Ngöôi leân cho ñeán Phaïm thieân ñeå hoûi yù nghóa ñoù, cuoái cuøng khoâng thaønh töïu môùi trôû veà Ta. Nay Ta seõ khieán cho ngöôi thaønh töïu yù nghóa ñoù.”

Lieàn noùi baøi keä raèng:

*Do ñaâu khoâng boán ñaïi: Ñaát, nöôùc, löûa vaø gioù?*22 *Do ñaâu khoâng thoâ, teá, Vaø daøi, ngaén, ñeïp, xaáu? Do ñaâu khoâng danh-saéc,*

*Vónh dieät, khoâng dö taøn?*23

21. Haùn: tí öng nhaäp haûi 臂 鷹 入 海; Paøli: saømuddikaø vaøòijaø tìra-dassaiö sakunaö gahetvaø, thöông nhaân ñi bieån mang theo con chim tìm bôø.

22. Paøli: Kattha aøpo ca paæhavì tejo vaøyo na gaødhati? Nôi naøo nöôùc, ñaát, löûa vaø gioù khoâng truï vöõng?

*Neân ñaùp: thöùc voâ hình, Voâ löôïng, töï toûa saùng*24*; Noù dieät, boán ñaïi dieät; Thoâ, teá, ñeïp, xaáu dieät. Nôi naøy danh saéc dieät, Thöùc dieät, heát thaûy dieät.*25

Khi aáy, Kieân Coá, con trai tröôûng giaû, baïch Phaät raèng: “Theá Toân, Tyø-kheo aáy teân gì? Laøm sao ghi nhôù?” Phaät ñaùp:

“Tyø-kheo aáy teân laø A-thaát-dó26. Haõy ghi nhôù nhö vaäy.”

Baáy giôø, Kieân Coá, con trai tröôûng giaû, nghe nhöõng ñieàu Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.



23. Paøli: Kattha naømañ ca ruøpañ ca asesaö uparujjhati? Nôi naøo danh vaø saéc hoaïi dieät khoâng dö taøn?

24. Tham chieáu Paøli: Viññaøòaö anidassanaö anantaö sabbato pahaö: Thöùc voâ hình, voâ haïn, bieán thoâng taát caû; Paøli: pahaö, hoaëc goác ñoäng töø pajahati, loaïi boû hoaøn toaøn; hoaëc goác ñoäng töø pabhaøti, toûa saùng. Baûn Haùn hieåu theo nghóa sau. Nghóa bieán thoâng laø theo chuù giaûi cuûa Phaät AÂm (Budhaghosa).

25. Paøli: Vññaøòassa nirodhena eth’ etaö uparujjhatìti: Do thöùc dieät, (taát caû) caùi ñoù dieät.

26. A-thaát-dó 阿室已*.* Baûn Paøli khoâng neâu teân Tyø-kheo naøy, Skt.: Azvajit?

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)